

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2020/HNGĐ-ST**

Ngày 23-9-2020

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Trang;

2. Ông Nguyễn Khắc Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 204/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1987;

Cư trú tại: Tổ 13, ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Bá V, sinh năm 1985;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố A, phường N, thành phố N, tỉnh Tây Ninh; cư trú tại: Tổ 13, ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 5 năm 2020 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim L trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh V tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Quá trình chung sống vợ chồng có hạnh phúc, đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không tin tưởng nhau trong việc chi tiêu sinh hoạt trong gia đình và tình cảm vợ chồng, dẫn đến thường xuyên cãi nhau, anh V thường uống rượu, về đập phá đồ đạc trong gia đình và đánh chị. Chị và anh V sống ly thân từ tháng 02 năm 2020, nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Bá V;

- Về con chung: Chị và anh V có hai con chung là cháu Nguyễn Bá P, sinh ngày 28/01/2009 và cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 11/02/2012, hiện nay cháu P đang sống với chị, còn cháu T đang sống với anh V. Chị yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu P và đồng ý để anh V trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con;

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị L không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản tự khai ngày 24 tháng 8 năm 2020 và các lời khai tại Tòa án bị đơn anh Nguyễn Bá V trình bày:

- Về hôn nhân: Anh đồng ý với lời trình bày của chị L về chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 phát sinh mâu thuẫn, anh thừa nhận vợ chồng có gây gỗ và xô xát lẫn nhau, anh đã bỏ về nhà mẹ ruột sống và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2020 đến nay. Do anh còn thương vợ thương con, nên anh không đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim L;

- Về con chung: Anh thống nhất với lời trình bày của chị L về con chung, nếu ly hôn anh đồng ý để chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu P và anh yêu cầu nuôi dưỡng cháu T. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con;

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh V không yêu cầu giải quyết.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim L, bị đơn anh Nguyễn Bá V vắng mặt;

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi vụ án thụ lý, quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim L được ly hôn với anh Nguyễn Bá V;

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bá P, sinh ngày 28/01/2009 cho chị Nguyễn Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 11/02/2012 cho anh Nguyễn Bá V trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim L, anh Nguyễn Bá V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con;

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Nguyễn Bá V không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

+ Về kiến nghị khắc phục: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 31/8/2020 và ngày 14/9/2020 anh Nguyễn Bá V, chị Nguyễn Thị Kim L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh V, chị L.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim L, anh Nguyễn Bá V tự nguyện chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay chị L yêu cầu ly hôn, anh V không đồng ý ly hôn. Qua thu thập chứng cứ thể hiện cuộc sống hôn nhân giữa chị L và anh V không hạnh phúc. Do anh V hay ghen, thường xuyên đi uống rượu về đập phá đồ đạc trong gia đình, có khi đánh chị L. Mặt khác anh V thừa nhận cuộc sống hôn nhân giữa anh và chị L có mâu thuẫn và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2020 đến nay (tại các bút lục 32, 41). Xét thấy, cuộc sống hôn nhân giữa chị L và anh V không còn hạnh phúc, đã sống ly thân, không còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim L được ly hôn với anh Nguyễn Bá V là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị L, anh V có hai con chung là cháu Nguyễn Bá P, sinh ngày 28/01/2009 và cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 11/02/2012. Chị L yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, anh V yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Xét thấy hiện nay cháu P đang sống cùng chị L và có nguyện vọng sống với chị L. Do đó cần giao chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu P là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Đối với cháu T hiện nay đang sống với anh V, mặc dù Tòa án không làm việc được, để hỏi ý kiến cháu T có nguyện vọng sống với chị L hay anh V. Nhưng xét thấy anh V có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu T và chị L đồng ý. Xét việc thỏa thuận giữa chị L, anh V là hoàn toàn tự nguyện, hơn nữa để đảm bảo cuộc sống ổn định và phát triển bình thường cho cháu T, nên giao anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T là phù hợp. Ghi nhận chị L, anh V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim L, anh Nguyễn Bá V không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim L được ly hôn với anh Nguyễn Bá V.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Kim L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Bá P, sinh ngày 28/01/2009. Giao anh Nguyễn Bá V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 11/02/2012. Ghi nhận chị Nguyễn Thị Kim L, anh Nguyễn Bá V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Kim L, anh Nguyễn Bá V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Nguyễn Thị Kim L, anh Nguyễn Bá V cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. chị Nguyễn Thị Kim L, anh Nguyễn Bá V không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0004116 ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; chị Nguyễn Thị Kim L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Chị Nguyễn Thị Kim L, anh Nguyễn Bá V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- PKTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- UBND phường Hiệp Ninh, TP Tây Ninh, tỉnh TN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.(L).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Na